TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28-12-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng, chia tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Minh Rảnh

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2018/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996. (có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
- *Bị đơn:* Anh Thạch Tý H, sinh năm 1998. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1980. (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/8/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Thạch Tý H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào tháng 5 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã L. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, nguyên nhân là do anh Thạch Tý

H không biết kính trên, nhường dưới, không tôn trọng và có thái độ không tốt với cha mẹ chị. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra ngày càng nghiêm trọng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị yêu cầu được ly hôn anh Thạch Tý H. Về con chung Thạch Nguyễn Trà M, sinh ngày 05-3-2018 chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh Thạch Tý H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung gồm có vàng cưới 06 chỉ vàng 24k loại vàng 9999, chị yêu cầu chia đôi số vàng này, mỗi người được hưởng 03 chỉ vàng 24k loại vàng 9999; số tiền 10.000.000 đồng do mẹ chồng là chị Nguyễn Thị Trúc L đang cất giữ, chị yêu cầu chia đôi mỗi người hưởng 5.000.000 đồng. Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Thạch Tý H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn anh Thạch Tý H. Về con chung Thạch Nguyễn Trà M, sinh ngày 05-3-2018 chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh Thạch Tý H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung chị Nguyễn Thị T xin rút yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung gồm có vàng cưới 06 chỉ vàng 24k loại vàng 9999 và số tiền 10.000.000 đồng. Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Thạch Tý H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa lần thứ nhất và tại phiên tòa hôm nay nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào diễn biến tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Thạch Tý H có nơi trú tại ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị T có nội dung yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con, cấp dưỡng, chia tài sản khi

ly hôn với anh Thạch Tý H là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1, khoản 5 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Thạch Tý h và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Trúc L đã được Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị L.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Thạch Tý H tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh H là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau một thời gian chung sống giữa chị T và anh H đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạng nứt, vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm chăm sóc lẫn nhau nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc xin ly hôn anh Thạch Tý H.

[5] Về con chung: Thạch Nguyễn Trà M, sinh ngày 05-3-2018 hiện nay chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Thạch Tý H đang nuôi dưỡng. Xét thấy hiện tại cháu M chưa đủ 36 tháng tuổi và chị T có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần nên căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Thạch Nguyễn Trà M. Buộc chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Thạch Tý H giao con chung Thạch Nguyễn Trà M cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì *"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con"* và theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc yêu cầu buộc anh Thạch Tý H cấp dưỡng nuôi con chung Thạch Nguyễn Trà M, sinh ngày 05-3-2018 mỗi tháng 1.000.000 đồng là phù hợp với điều kiện, mức sống thực tế tại địa phương và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[7] Về tài sản chung: Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị T về việc rút yêu cầu chia tài sản chung gồm có 06 chỉ vàng 24k loại vàng 9999 và số tiền 10.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[9] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí chia tài sản khi ly hôn mà chị T đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về việc chia tài sản chung gồm 06 chỉ vàng 24k loại vàng 9999 và số tiền 10.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Thạch Tý H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Thạch Nguyễn Trà M, sinh ngày 05-3-2018. Buộc chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Thạch Tý H giao con chung Thạch Nguyễn Trà M, sinh ngày 05-3-2018 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Thạch Tý H cấp dưỡng nuôi con chung Thạch Nguyễn Trà M mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 388.625 (Ba trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi lăm) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015879 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Buộc anh Thạch Tý H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Văn Yên